TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **TP. Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 12 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, TP. Đ

Căn cứ khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 32, 33, 34, 35 và 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 01/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về việc *"Công nhận thuận tình ly hôn"* của người yêu cầu:

- Ông **Nguyễn Tấn N** – Sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 29 , phường H, quận N, TP. Đ.

- Bà **Lê Thị Hồng V** – Sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 29, phường H, quận N, TP. Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Tấn N và bà Lê Thị Hồng V kết hôn năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận N, thành phố Đ (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2002, quyển số 01/2002 ngày 17/6/2002). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại tổ 29 , phường H, quận N, TP. Đ. Tuy nhiên, sau khi kết hôn ông bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã và không hợp với nhau về quan điểm sống. Tại phiên hòa giải, ông Nguyễn Tấn N và bà Lê Thị Hồng V đều xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, không thể khắc phục được nên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Ông Nguyễn Tấn N và bà Lê Thị Hồng V xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Thị Thùy T – sinh ngày 08/8/2002, Nguyễn Thu H – sinh ngày 23/8/2004, Nguyễn Lê Anh K – sinh ngày 15/7/2020. Ly hôn vợ chồng thống nhất thoả thuận bà V trực tiếp nuôi cả 02 con Nguyễn Thu H và Nguyễn Lê Anh K; ông N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Con chung Nguyễn Thị Thùy T đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Tấn N và bà Lê Thị Hồng V xác định không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] *Về nợ chung:* Ông Nguyễn Tấn N và bà Lê Thị Hồng V xác định vợ chồng không có nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 01 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Tấn N và bà Lê Thị Hồng V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ly hôn, giao 02 con chung tên 02 con Nguyễn Thu H– sinh ngày 23/8/2004, Nguyễn Lê Anh K – sinh ngày 15/7/2020 cho bà Lê Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng; ông Nguyễn Tấn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Không có

- *Về nợ chung:* Không có.

2. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- UBND phường M;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan